

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG- NGÀY 8/3**  
**TUẦN 3: CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ PTGT ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG**

| Nội dung                     | Thời gian | Thứ 2                                                                                                                                                                                                                         | Thứ 3                                   |
|------------------------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| Đón trẻ                      |           | ` Cô đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, rửa tay sát khuẩn, cất cặp,<br>` Cho trẻ cài thẻ ở các góc chơi, cho trẻ chơi tự do ở các góc. Điểm danh,                                                                         |                                         |
| Thể dục sáng                 | 80- 90'   | <b>*Nội dung:</b> Thứ 2 Hát quốc ca                                                                                                                                                                                           | <b>* Mục tiêu</b>                       |
|                              |           | ` Hô hấp: Hít vào thở ra                                                                                                                                                                                                      | ` Trẻ biết tập các động tác cùng cô     |
|                              |           | ` Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía....                                                                                                                                                                                         | ` Trẻ có kỹ năng tập các động tác.      |
|                              |           | ` Lưng: Cúi về phía trước, ngửa ....                                                                                                                                                                                          | ` Trẻ hứng thú tập luyện.               |
|                              |           | ` Chân : Ngồi xõm đứng lên.                                                                                                                                                                                                   | <b>* Chuẩn bị</b>                       |
|                              |           |                                                                                                                                                                                                                               | ` Sân tập sạch sẽ                       |
| Hoạt động học                | 30- 40'   | <b>THỂ DỤC</b>                                                                                                                                                                                                                | <b>KPKH</b>                             |
|                              |           | Đi thay đổi đích đặt (đổi hướng)                                                                                                                                                                                              | Một số phương tiện giao thông           |
|                              |           | theo vật chuẩn.<br>TCVD: Lăn bóng                                                                                                                                                                                             | đường hàng không                        |
| Chơi ngoài trời              | 30- 40'   | ` QS: Bầu trời.<br>` Trải nghiệm: Gấp máy bay, Làm đồ chơi thuyền và máy bay bằng chai lọ.,<br>` Trò chơi: Nu na nu nống-Máy bay , Chèo thuyền - oản tù tỳ.<br>` Chơi tự do: Tô các nét chữ trên vé tàu, in hình 1 số PTGT... |                                         |
|                              |           | <b>* Nội dung:</b>                                                                                                                                                                                                            | <b>* Mục tiêu:</b>                      |
|                              |           | ` GXD: Sân bay, bến tàu                                                                                                                                                                                                       | ` Trẻ biết về góc chơi đã nhận lấy đồ   |
|                              |           | ` GPV: Gia đình, nấu ăn, bán hàng...                                                                                                                                                                                          | chơi ra chơi, biết mô phỏng công        |
| Chơi góc                     | 40- 50'   | ` GNT: Làm tranh về PTGT, gấp thuyền                                                                                                                                                                                          | việc Gia đình, nấu ăn, bán hàng         |
|                              |           | Hát các bài trong chủ đề...                                                                                                                                                                                                   | ` Chơi theo nhóm, liên kết góc chơi.    |
|                              |           | ` GHT-TV: Làm album về chủ đề                                                                                                                                                                                                 | ` Trẻ biết chơi đoàn kết, lấy và cất đồ |
|                              |           | Tô chữ cái trong tranh, vé tàu, thiệp..                                                                                                                                                                                       | chơi đúng nơi quy định                  |
|                              |           | ` GTN- KP: Vật nổi vật chìm,                                                                                                                                                                                                  |                                         |
|                              |           | Gấp thuyền, thả thuyền                                                                                                                                                                                                        |                                         |
|                              |           |                                                                                                                                                                                                                               |                                         |
|                              |           |                                                                                                                                                                                                                               |                                         |
| Ăn trưa                      | 60- 70'   | ` Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn , trẻ biết rửa tay bằng xà<br>` Cô giáo dục trẻ: biết xếp hàng chờ đến lượt không xô đẩy nhau khi đi vệ                                                                     |                                         |
|                              |           |                                                                                                                                                                                                                               |                                         |
| Ngủ trưa                     | 140- 150' | ` Cô cùng trẻ chuẩn bị chỗ ngủ, xếp xóp, lấy gối chăn - cho trẻ nghe các bài                                                                                                                                                  |                                         |
| Ăn phụ                       | 20- 30'   | Nhắc trẻ đi vệ sinh, lau mặt, rửa tay sạch sẽ trước khi ăn, chia đồ ăn, giới thiệu                                                                                                                                            |                                         |
| Chơi, hoạt động theo ý thích | 70 - 80'  | ` KNS: Đường cho người đi bộ.                                                                                                                                                                                                 | ` TCM: TCHT: Ai chạy nhanh đến cờ       |
|                              |           | ` Hoạt động phòng âm nhạc                                                                                                                                                                                                     | ` Hoạt động phòng kismats               |
|                              |           | ` Nêu gương cắm cờ                                                                                                                                                                                                            | ` Nêu gương cắm cờ                      |
|                              |           |                                                                                                                                                                                                                               |                                         |
| Trả trẻ                      | 60 - 70'  | ` Giờ trả trẻ cô cho trẻ vệ sinh cá nhân, chỉnh sửa lại đầu tóc, quần áo.                                                                                                                                                     |                                         |
|                              |           | ` Bố mẹ đón nhắc trẻ chào cô giáo , các bạn cô trao đổi với phụ huynh về                                                                                                                                                      |                                         |

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 tuần, từ ngày 02/03 đến ngày 27 tháng 03 năm 2026

Tuần 3: từ ngày 16/03 đến ngày 20 tháng 03 năm 2026

GV dạy sáng: Cà Thị Hường

GV dạy chiều: Quàng Thị Phương

| Thứ 4                                                                                                                                                                         |  | Thứ 5                                                                                                                                                                                   |  | Thứ 6                 |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------|--|
| . thay dép. TC với trẻ 1 số PTGT đường hàng không.                                                                                                                            |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
| báo ăn, cho trẻ đeo hoa ra ngoài sân thể dục sáng.                                                                                                                            |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
| 1. Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi các kiểu đi đi thường - đi bằng mũi chân - đi bằng gót chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh- đi thường - tách hàng theo tổ. |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
| 2. Trọng động: Trẻ tập theo nhạc các động tác thể dục sáng( Mỗi động tác tập 2 lần x 8 nhịp)                                                                                  |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
| Trò chơi; Dân vũ; Hát dân ca                                                                                                                                                  |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
| 3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng.                                                                                                                              |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
| Kiểm tra sĩ số trẻ, cất hoa tay , vệ sinh vào lớp                                                                                                                             |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
| LÀM QUEN VỚI VĂN HỌC                                                                                                                                                          |  | LÀM QUEN VỚI TOÁN                                                                                                                                                                       |  | TẠO HÌNH              |  |
| Thơ: Máy bay                                                                                                                                                                  |  | Đếm đến 6, số lượng trong phạm vi 6                                                                                                                                                     |  | Làm thuyền buồm (EDP) |  |
|                                                                                                                                                                               |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
| vật nổi vật chìm                                                                                                                                                              |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
|                                                                                                                                                                               |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
| * Đồ chơi học liệu:                                                                                                                                                           |  | * Tô chức hoạt động:                                                                                                                                                                    |  |                       |  |
| `GXD: Khối nhựa, nút nhựa, cây hoa, cây xanh, máy bay,tàu                                                                                                                     |  | `Cô tập trung trẻ lại trò chuyện với trẻ về chủ đề, cô giới thiệu các góc chơi, trò chuyện về nội dung góc chơi, trẻ cài thẻ về các góc chơi. Trẻ tự phân vai chơi, lấy đồ chơi ra chơi |  |                       |  |
| ` GPV: Bộ đồ chơi nấu ăn đồ chơi bán hàng                                                                                                                                     |  | ` Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát, gợi ý cho trẻ chơi và cùng cùng chơi với trẻ. Gợi ý cho trẻ liên kết các nhóm chơi với nhau.                                                    |  |                       |  |
| ` GNT: Kéo,hồ dán, giấy A4.....                                                                                                                                               |  | ` Cô nhận xét các góc chơi, cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi                                                                                                                             |  |                       |  |
| `GHT-TV: Anbum,kéo, keo..                                                                                                                                                     |  | Trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định                                                                                                                                                       |  |                       |  |
| ` GTN-KP: Giấy, thuyền, nước...                                                                                                                                               |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
|                                                                                                                                                                               |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
| phòng trước khi ăn,xếp hàng chờ đến lượt. Cô giới thiệu các món ăn, ăn xong trẻ cất bát, đi vệ sinh sinh, rửa tay, uống nước ...                                              |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
| hát dân ca - khi trẻ dậy cho trẻ xếp gối chăn - Đi vệ sinh đúng nơi quy định                                                                                                  |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
| tên món ăn, mời cô, mời bạn. Trẻ ăn xong cất bát vào rổ, uống nước, lau miệng, cất bàn, ghế vào lớp                                                                           |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |
| ` Xem video 1 số TH: Cháy, ngã ..                                                                                                                                             |  | ` Thực hành vở toán                                                                                                                                                                     |  | ` Hướng dẫn LD - VS   |  |
| `Hoạt động phòng thư viện                                                                                                                                                     |  | ` Phân biệt hành vi đúng sai tốt xấu...                                                                                                                                                 |  | ` TC: Mèo và chim sẻ  |  |
| `Chơi các góc                                                                                                                                                                 |  |                                                                                                                                                                                         |  | ` Bé ngoan cuối tuần  |  |
| ` Nêu gương cắm cờ                                                                                                                                                            |  | ` Nêu gương cắm cờ                                                                                                                                                                      |  |                       |  |
| tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp                                                                                                                                   |  |                                                                                                                                                                                         |  |                       |  |

Ngày 12 tháng 03 năm 2026

TÔ PHÓ

GIÁO VIÊN

Cà Thị Hường

Quàng Thị Phương